

Số: 05/2024/QĐST-VDS

Thủy Nguyên, ngày 14 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lương Ngọc Dũng.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị T Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tham gia phiên họp: Bà Đào Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 135/2023/TLST-VDS ngày 26 tháng 10 năm 2023 về việc “yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2024/QĐST-VDS ngày 04 tháng 3 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Phạm Thị H, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện T, thành phố H; vắng mặt và có đơn đề nghị vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Bá H, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện T, thành phố H; vắng mặt và có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn sửa đổi bổ sung yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 31/8/2023 và các lời khai tại Tòa án, người yêu cầu là bà Phạm Thị H trình bày:

Bà Phạm Thị H có mẹ ruột họ tên đầy đủ là Vũ Thị T, sinh năm 1944; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn 2 (cũ là thôn 4), xã Đ, huyện T, Hbỏ nhà đi biệt tích từ năm 1993 đến nay chưa lần nào trở về gia đình. Gia đình bà H đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhiều lần, hỏi tất cả những người quen biết nhưng đều không có kết quả cũng như không có bất kỳ thông tin gì về việc bà T còn sống hay đã chết. Gia đình bà H cũng đã đăng báo, đài tìm kiếm nhưng cũng đều không có kết

quả. Ông bà ngoại và bố đẻ của bà H đều đã chết. Ngoài bà H và ông Hậu thì bà T không có người con ruột hay con nuôi nào khác.

Ngày 13/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đã tuyên bố bà Vũ Thị T, sinh năm 1944; hộ khẩu thường trú tại thôn 4, xã Đ, huyện T, thành phố H là mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 04/2020/QĐST-VDS. Tại quyết định, ngày mất tích được xác định là ngày 01 tháng 01 năm 1994.

Nay theo quy định của pháp luật, bà Phạm Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Vũ Thị T là đã chết.

Tại lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Bá Hậu khai: Mẹ đẻ ông là bà Vũ Thị T, sinh năm 1944; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn 2 (cũ là thôn 4), xã Đ, huyện T, H bỏ nhà đi biệt tích từ năm 1993 đến nay chưa lần nào trở về gia đình. Gia đình đã tìm kiếm nhiều lần, áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có kết quả. Năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đã tuyên bố bà Vũ Thị T là mất tích. Ông bà ngoại và bố anh đều đã chết. Nay anh Hậu cũng nhất trí yêu cầu Tòa án căn cứ các quy định của pháp luật tuyên bố bà Vũ Thị T là đã chết.

Tại phiên họp đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ việc, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đều vắng mặt tại phiên họp và có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2; khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Về nội dung vụ việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên căn cứ Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 367; Điều 149, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị H, tuyên bố: Bà Vũ Thị T, sinh năm 1944; nơi trú cuối cùng tại Thôn 2 (cũ là thôn 4), xã Đ, huyện Thủy N, thành phố H là đã chết.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị H phải nộp lệ phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nhận định:

[1]. Về tố tụng: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ việc đều vắng mặt tại phiên họp và có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Xét yêu cầu của bà Phạm Thị H, tài liệu điều tra, xác minh thể hiện: Bà Phạm Thị H có mẹ ruột là Vũ Thị T, sinh năm 1944; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn 2 (cũ là thôn 4), xã Đ, huyện T, Hbỏ nhà đi biệt tích từ năm 1993 đến nay chưa lần nào trở về gia đình. Bà Vũ Thị T đã bị Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên đã tuyên bố là mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 04/2020/QĐST-VDS ngày 13/7/2020. Bà H và gia đình đã tìm kiếm nhiều lần, áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì xác thực về việc bà T còn sống hay đã chết. Ngày 31/8/2023, bà H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Vũ Thị T là đã chết. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của bà H, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 09/QĐ-VDS ngày 31/10/2023 và Thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 09/2023/TB-TA ngày 31/10/2023 tìm kiếm thông tin về bà Vũ Thị T. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức xác thực về bà T là còn sống.

[3]. Tòa án xác định Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 04/2020/QĐST-VDS ngày 13/7/2020 của Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên có hiệu lực ngày 29/7/2020. Như vậy, sau 03 năm, kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực là bà Vũ Thị T còn sống, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Vì vậy, Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà Phạm Thị H, tuyên bố bà Vũ Thị T, sinh năm 1944; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn 2 (cũ là thôn 4), xã Đ, huyện T, thành phố H là đã chết. Ngày chết của bà Vũ Thị T được xác định là ngày 30 tháng 7 năm 2023.

[4]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị H phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 367; Điều 149, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bà Vũ Thị T, sinh năm 1944; nơi cư trú cuối cùng: Thôn 2 (cũ là thôn 4), xã Đ, huyện T, thành phố H là đã chết. Bà Vũ Thị T đã chết ngày 30 tháng 7 năm 2023.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của bà Vũ Thị T được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà Vũ Thị T được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền đã tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền số: AA/2021/0008837 ngày 26/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên. Bà Phạm Thị H đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Đông Sơn, TN, HP;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lương Ngọc Dũng